

Số: 1618/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy chế hoạt động của
Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 1748/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định này.

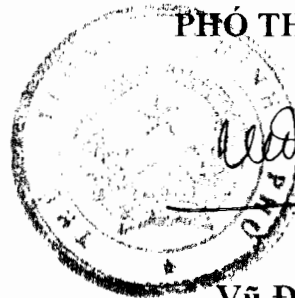
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, Trưởng ban quản lý Khu Đại học Nam Cao và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). 150

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1618/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2015
của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định hoạt động, của Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam (sau đây gọi tắt là Ban quản lý) và quan hệ công tác với Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, các Bộ, ngành, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ được giao theo quy định.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động, quản lý

Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh); chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý Khu Đại học Nam Cao (sau đây gọi tắt là Khu Đại học).

Chương II

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ

Điều 3. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý

Ban quản lý Khu Đại học thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao. Một số nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Xây dựng và đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi với Khu Đại học phù hợp với điều kiện phát triển thực tế trong từng thời kỳ và quy định của pháp luật để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tham mưu, xây dựng và trình các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành trong việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên

quan đến hoạt động đầu tư phát triển Khu Đại học theo thẩm quyền. Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan liên quan để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để xây dựng quy định về tiêu chí, điều kiện lựa chọn các cơ sở đào tạo, nghiên cứu quy hoạch trong Khu Đại học để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển Khu Đại học trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện; lập dự toán ngân sách, kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban quản lý và các đơn vị trực thuộc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và pháp luật có liên quan; xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại Khu Đại học trình cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định;

d) Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong tỉnh xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ. Tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, dự án, chương trình trong Khu Đại học sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành;

3. Thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật thành phần và vận hành Khu Đại học.

a) Được lựa chọn nhà đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu Khu Đại học; có trách nhiệm quản lý, kiểm tra giám sát việc xây dựng các công trình theo quy hoạch và theo tiến độ được duyệt, bảo đảm chất lượng, đúng quy định pháp luật.

b) Là cơ quan đầu mối xem xét, chấp thuận việc đấu nối hạ tầng kỹ thuật của các dự án đầu tư xây dựng trong Khu Đại học theo quy hoạch được duyệt;

c) Quản lý thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng khung và hạ tầng kỹ thuật được đầu tư bằng vốn ngân sách Nhà nước và vốn có tính chất ngân sách Nhà nước; quản lý, kiểm tra, phát hiện vi phạm về sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật trong Khu Đại học và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

4. Thực hiện quy định pháp luật và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành liên quan trong một số công tác cơ bản sau đây:

a) Tổ chức lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Đại học trình Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định và phê duyệt; Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của Khu Đại học nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng đất và cơ cấu quy hoạch, trước khi điều chỉnh phải được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận về chủ trương điều chỉnh; công bố công khai quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt trong khu vực được giao quản lý. Giới thiệu địa điểm, cung cấp thông tin quy hoạch được thực hiện

đồng thời, cùng với thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh trong khu vực quản lý đã có quy hoạch chi tiết được duyệt;

b) Thẩm định và phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng đối với các công trình xây dựng trong khu vực quản lý đã có quy hoạch chi tiết được duyệt; Cấp Giấy phép xây dựng đối với các công trình trong phạm vi ranh giới đất được giao theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh. Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới Khu Đại học đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Tiếp nhận đăng ký đầu tư, tổ chức thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền. Thực hiện các quy định về chính sách xã hội, lao động, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, an ninh trật tự, an toàn xã hội trong Khu Đại học. Có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý các cơ sở đào tạo, nghiên cứu và quản lý việc xây dựng trong Khu Đại học theo quy định;

c) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển Khu Đại học. Ban hành các quy định và quản lý hoạt động kinh doanh các dịch vụ phát triển hạ tầng, dịch vụ dân sinh thuộc các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng, kinh doanh và cung ứng các dịch vụ trong Khu Đại học. Là cơ quan đầu mối tiếp nhận và giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư tại Khu Đại học và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

d) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh. Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành và chính quyền địa phương trong công tác quản lý Khu Đại học. Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá trong nước và nước ngoài để thu hút các nguồn vốn đầu tư vào Khu Đại học sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận;

d) Báo cáo định kỳ với các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình xây dựng và phát triển Khu Đại học;

Điều 4. Trưởng ban và Phó Trưởng ban Ban quản lý

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm và quy định các chế độ, chính sách liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Trưởng ban là người đứng đầu Ban quản lý chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành có liên quan và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý quy định trong quyết định này, các quyết định khác có liên quan và các công việc được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành phân công hoặc ủy quyền. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện giải quyết thì Trưởng ban Ban quản lý làm việc với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý.

Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo định kỳ với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức và hoạt động của mình; báo cáo trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; cung cấp tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh và kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Lãnh đạo các Sở, ngành, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban quản lý.

3. Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, được thay mặt Trưởng ban giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được Trưởng ban phân công phụ trách và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban. pháp luật về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Khi Trưởng ban vắng mặt, có thể ủy quyền cho một Phó Trưởng ban thay mặt điều hành các hoạt động của ban.

Điều 5. Biên chế và kinh phí hoạt động của Ban quản lý

1. Biên chế hành chính của Ban Quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh giao cụ thể hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm được phê duyệt.

2. Kinh phí hoạt động của Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam do ngân sách tỉnh cấp theo dự toán kinh phí được giao hàng năm do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phân bổ trên cơ sở biên chế, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 6. Thực hiện quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam theo quy định pháp luật đối với Khu Đại học với một số nội dung hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Thực hiện trách nhiệm của cơ quan chủ quản đầu tư theo quy định của pháp luật đối với Khu Đại học và Ban quản lý.

2. Chỉ đạo lập quy hoạch xây dựng, tổ chức thẩm định và phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch phân khu xây dựng Khu Đại học trên cơ sở ý kiến của Bộ Xây dựng. Phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết của Khu Đại học; chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tạo việc làm, thực hiện chính sách với các hộ dân có đất bị thu hồi, đảm bảo an ninh trật

tự xã hội; quyết định thu hồi đất và giao đất cho các tổ chức, cá nhân để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển Khu Đại học.

3. Chỉ đạo tổ chức quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư trong Khu Đại học theo quy hoạch; phê duyệt theo thẩm quyền danh mục các dự án đầu tư phát triển và kế hoạch vốn đầu tư hàng năm tại Khu Đại học; việc tổ chức quản lý nhà nước đối với các cơ sở hạ tầng của Khu Đại học sau khi hoàn thành và đưa vào sử dụng; việc quản lý về đất đai, môi trường, đầu tư, xây dựng, hành chính, lao động đối với các dự án trong Khu dân cư hiện có và khu dân cư xây dựng mới theo quy hoạch đô thị theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật. Chỉ đạo các cơ quan chức năng của tỉnh phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Quản lý thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy chế này.

4. Cấp kinh phí hoạt động hành chính, sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển cho Ban Quản lý từ ngân sách theo kế hoạch hàng năm và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

5. Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tiêu chí, điều kiện của các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu, phát triển công nghệ vào Khu Đại học; với các Bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư tại Khu Đại học, các chính sách ưu đãi, khuyến khích đối với cán bộ, giảng viên các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu, phát triển làm việc tại Khu Đại học; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan đề xuất kế hoạch cân đối vốn hỗ trợ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Khu Đại học, phù hợp với tiến độ.

Điều 7. Quản lý Nhà nước đối với Ban quản lý Khu Đại học của các Bộ, ngành liên quan

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác quản lý nhà nước về giáo dục tại Khu Đại học; tạo điều kiện cho các trường đại học được thành lập và di chuyển về Khu Đại học. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành liên quan xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn các cơ chế, chính sách cần thiết, phục vụ cho Khu Đại học; phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam trong việc ban hành tiêu chí, điều kiện của các cơ sở giáo dục đại học chuyển vào Khu Đại học.

2. Bộ Nội vụ: Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện của Ban quản lý Khu Đại học theo Quy chế này.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính: Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh huy động các nguồn vốn thực hiện Đề án xây dựng Khu Đại học; hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách, bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước; vận động thu hút nguồn vốn theo quy định để hỗ trợ xây dựng và phát triển Khu Đại học.

4. Các Bộ, ngành liên quan, theo thẩm quyền được giao phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ban quản lý Khu Đại học thực hiện theo quy định, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Điều 8. Thực hiện quyền của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu Đại học

Hoạt động của Ban quản lý thực hiện quyền cơ bản của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu Đại học gồm:

1. Được lựa chọn hình thức đầu tư theo quy định của pháp luật; sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ công ích trong Khu Đại học.
2. Được giao đất, thuê đất hoặc thuê lại đất đã xây dựng cơ sở hạ tầng; được thuê cơ sở vật chất để đầu tư các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở nghiên cứu, phát triển do các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng trong Khu Đại học; Thời hạn sử dụng đất để đầu tư các dự án trong Khu Đại học theo quy định của Luật Đất đai.
3. Được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật ; các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và theo quy định tại Quy chế này.
4. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu Đại học

Hoạt động của Ban quản lý thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ cơ bản của tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu Đại học gồm:

1. Tuân thủ các quy định của Quy chế này và quy hoạch chi tiết các khu chức năng đã được phê duyệt; sử dụng đất đúng vị trí, diện tích, mục đích sử dụng đất đã được giao, cho thuê, cho thuê lại. Tạo điều kiện để các chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh công trình hạ tầng kỹ thuật thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ công ích trên diện tích đất do các tổ chức, cá nhân trong Khu Đại học sử dụng.
2. Nộp tiền sử dụng đất hoặc trả tiền thuê đất, tiền thuê lại đất (nếu có), phí sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ công ích trong Khu Đại học (đối với trường hợp phải thu phí). Thực hiện các nghĩa vụ về thuế, bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
3. Thực hiện chế độ báo cáo và cung cấp thông tin cho Ban Quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan theo quy định của pháp luật.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN QUẢN LÝ

Điều 10. Chế độ làm việc của Ban quản lý

1. Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban quản lý làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ. Trưởng ban quyết định các công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý và theo ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các mặt hoạt động của Ban Quản lý; chịu trách nhiệm trước các Bộ, ngành liên quan về các vấn đề thuộc lĩnh vực công tác chuyên môn được giao.

Điều 11. Mối quan hệ công tác của Ban quản lý với các cơ quan

1. Ban quản lý Khu Đại học là cơ quan đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam trong giải quyết các vấn đề liên quan đến tổ chức hoạt động của Ban quản lý.

2. Ban quản lý Khu Đại học có trách nhiệm thực hiện theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành trong việc quản lý chuyên ngành đối với Khu Đại học; thực hiện đúng chế độ báo cáo, kịp thời đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc.

3. Ban quản lý Khu Đại học chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, Ban Quản lý cần kịp thời báo cáo để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan của tỉnh trong quá trình giải quyết các vấn đề có liên quan; phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh để xử lý các vấn đề: Bồi thường, giải phóng mặt bằng và các lĩnh vực có liên quan khác trong Khu Đại học.

4. Ban quản lý Khu Đại học có trách nhiệm cung cấp những thông tin cần thiết về chính sách, pháp luật, hướng dẫn các chủ dự án thực hiện, đồng thời giám sát, kiểm tra, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện đối với các chủ dự án đầu tư trong Khu Đại học

Chương IV

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ THANH TRA, KIỂM TRA

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban quản lý thực hiện công khai kế hoạch, chiến lược, quy hoạch phát triển của Khu Đại học và cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ và các hoạt động của Ban quản lý; hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thống nhất thực hiện nội dung công khai theo quy định của pháp luật.

2. Ban quản lý có trang thông tin điện tử công khai các thông tin về tổ chức, hoạt động và chịu trách nhiệm về các thông tin đã đăng tải. Ban quản lý thực hiện công tác thống kê, báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành quản lý theo quy định. Văn phòng, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ban quản lý có trách nhiệm quản lý và sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu theo quy định của Ban quản lý.

Điều 13. Thanh tra, kiểm tra

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra Ban quản lý về việc thực hiện Quy chế này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến hoạt động của Ban quản lý theo phạm vi thẩm quyền quản lý nhà nước được giao.



2. Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong Khu Đại học thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Nội vụ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam